

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “VĂN HÓA GIAO THÔNG”

Thời gian thực hiện: Từ 17/11/2025 – 21/11/2025

Giáo viên thực hiện: Đỗ Thị Ánh Nguyệt

Thứ Hai, ngày 17 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: Toán: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả

Thuộc lĩnh vực: PTNT

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.
- Rèn kỹ năng so sánh và diễn đạt được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô
- + Nhạc chơi trò chơi.
- + 7 bạn trai, 7 xe đạp, 7 mũ bảo hiểm, thẻ số từ 1 đến 7.
- Đồ dùng của trẻ
- + Mỗi trẻ 7 bạn trai, 7 xe đạp, 7 mũ bảo hiểm, thẻ số từ 1 đến 7.
- Bảng và rô đựng đồ dùng.

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Ôn số lượng trong phạm vi 7**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Nếu vui vẽ hãy làm theo tôi.
- Cách chơi: Cô nói “Nếu vui vẽ hãy vỗ tay 7 cái” Trẻ vỗ tay 7 cái.
- + Tương tự như dậm chân, nghiêng đầu, lắc hông
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô cho trẻ đi lấy đồ dùng.

*** HĐ2: So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả.**

- Các con hãy xếp tất cả bạn trai có trong rô ra thành một hàng ngang theo chiều từ trái sang phải.

- Các con hãy đếm xem có bao nhiêu bạn trai? (Cả lớp, cá nhân trẻ đếm) 7 bạn trai tương ứng với thẻ số mấy? (Trẻ đặt thẻ số)
- Hãy lấy 6 xe đạp xếp tương ứng 1:1 dưới mỗi bạn trai là 1 xe đạp (xếp từ trái sang phải).
- Sau đó đếm và đặt thẻ số. (Cả lớp, cá nhân đếm)
- Hãy lấy 5 xếp tương ứng 1:1 dưới mỗi xe đạp là 1 mũ bảo hiểm. Sau đó đếm và đặt thẻ số. (cá nhân, cả lớp đếm)
- Nhóm bạn trai, nhóm xe đạp và nhóm mũ bảo hiểm có số lượng như thế nào với nhau? (không bằng nhau)
- * So sánh tìm mối quan hệ nhiều nhất*
- Nhóm bạn trai có số lượng như thế nào so với nhóm xe đạp và nhóm mũ bảo hiểm? (Nhiều nhất)
- Nhiều nhất là mấy? (Nhóm bạn trai nhiều hơn nhóm xe đạp là 1 và nhiều hơn nhóm mũ bảo hiểm là 2)
- Cho cả lớp, cá nhân nhắc lại: Nhóm bạn trai có số lượng nhiều nhất
- * So sánh tìm mối quan hệ ít hơn*
- Nhóm xe đạp có số lượng như thế nào so với nhóm bạn trai? Ít hơn là mấy? Vì sao con biết?
- Nhóm mũ bảo hiểm có số lượng như thế nào so với nhóm xe đạp? Ít hơn là mấy? Vì sao con biết?
- Nhóm mũ bảo hiểm có số lượng như thế nào so với nhóm bạn trai?
- Theo các con 3 nhóm (bạn trai, xe đạp, mũ bảo hiểm) nhóm nào có số lượng ít hơn.
- Kết luận: Nhóm mũ bảo hiểm có số lượng ít hơn
- * So sánh tìm mối quan hệ ít nhất*
- Nhóm mũ bảo hiểm có số lượng như thế nào so với nhóm xe đạp và nhóm bạn trai? Ít hơn là mấy?
- Vì sao con biết?
- Cho trẻ nhắc lại: Nhóm mũ bảo hiểm có số lượng ít nhất
- => Kết luận: Các con vừa so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả nhiều nhất, ít hơn và ít nhất
- Cô có một thử thách dành cho các con, thử thách như sau: Khi cô nói nhóm bạn trai các con sẽ nói nhiều nhất, khi cô nói nhóm xe đạp các con sẽ nói ít hơn và khi cô nói nhóm mũ bảo hiểm các con sẽ nói ít nhất.
- Cô nói và trẻ trả lời theo yêu cầu
- * So sánh tìm mối quan hệ bằng nhau*
- Để nhóm bạn trai, nhóm xe đạp, nhóm mũ bảo hiểm có số lượng bằng nhau các con sẽ làm gì?
- Cho trẻ xếp thêm 1 xe đạp, đếm và nói kết quả
- 6 xe đạp thêm 1 xe đạp là mấy xe đạp? gắn thẻ số mấy?
- Cho trẻ xếp thêm 2 mũ bảo hiểm, đếm và nói kết quả

- 5 mũ bảo hiểm thêm 2 mũ bảo hiểm là mấy mũ bảo hiểm? Gắn thẻ số mấy?
- Cả ba nhóm như thế nào với nhau? Có cùng số lượng là mấy?
- + Các con hãy bớt 2 mũ bảo hiểm đi nào.
- 7 mũ bảo hiểm bớt đi 2 mũ bảo hiểm thì còn mấy mũ bảo hiểm? (Cho trẻ đếm và gắn thẻ số)
- Làm thế nào để số mũ bảo hiểm bằng số bạn trai và xe đạp?
- Các con hãy bớt đi 3 mũ bảo hiểm nào.
- 7 mũ bảo hiểm bớt đi 3 mũ bảo hiểm thì còn mấy mũ bảo hiểm? (Cho trẻ đếm và gắn thẻ số)
- Muốn số mũ bảo hiểm bằng số bạn trai và số xe đạp thì phải làm gì?
- + Cho trẻ bớt 4 mũ bảo hiểm (Đếm và gắn thẻ số)
- + Trẻ bớt 3 mũ bảo hiểm (Cắt thẻ số)
- Cô cho trẻ bớt 4 xe đạp đi nào.
- 7 xe đạp bớt đi 4 xe đạp thì còn mấy xe đạp? (Cho trẻ đếm và gắn thẻ số)
- Muốn số xe đạp bằng số bạn trai thì phải làm thế nào?
- + Cho trẻ bớt đi 5 xe đạp. (Đếm và gắn thẻ số)
- + Cho trẻ bớt 2 xe đạp (Cắt thẻ số)
- + Cho trẻ đếm số bạn trai (Cho trẻ cắt bạn trai từ phải sang trái, vừa cắt vừa đếm).
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

* HĐ3: Luyện tập

- Trò chơi: Thi xem ai nhanh
- Cô phổ biến cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội. Mỗi đội sẽ có 1 rô, có rất nhiều các loại phương tiện giao thông khác nhau và 1 thẻ số. Nhiệm vụ của các đội như sau, đội số 1 lấy cho cô 7 chiếc ô tô, đội số 2 lấy cho cô 6 xe máy, đội số 3 lấy cho cô 5 chiếc xe đạp. Các bạn lấy loại phương tiện giao thông cô yêu cầu và bật vào ô số 7 để lên để vào rô của nhóm mình.
- Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được lấy 1 phương tiện giao thông. Đội nào lấy đúng, đủ số lượng quả giống cô yêu cầu thì đội đó sẽ dành chiến thắng.
- + Trẻ lấy xong cô nhận xét kết quả của 3 nhóm và yêu cầu trẻ thêm để tạo sự bằng nhau.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả
- Trò chơi 2: Bé tài giỏi.
- + Cô giới thiệu đồ dùng của các nhóm chơi.

- Cách chơi: Chia trẻ về nhóm, mỗi nhóm 3 bạn, các nhóm chơi các trò chơi cô chuẩn bị sẵn, sau đó so sánh kết quả của 3 bạn trong nhóm với nhau.
- + Nhóm 1: Cắp cua bỏ giỏ
- + Nhóm 2: Vẽ thêm, gạch bớt cho đủ số lượng, tô màu bé thích.
- + Nhóm 3: Xâu hạt, xâu vòng theo số lượng cho sẵn.
- + Nhóm 4: Chơi bi a
- Cho trẻ về nhóm thực hiện (cô bao quát hỏi trẻ về số lượng nhiều hơn, ít hơn, ít nhất, củng cố số lượng trong phạm vi 7).
- Có thể cho trẻ luân chuyển giữa các nhóm chơi nếu trẻ hứng thú và còn thời gian.

Thứ Ba, ngày 18 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng qua đường

Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết được vạch qua đường, đèn tín hiệu giao thông, biển báo dành cho người đi bộ. Hiểu được quy tắc qua đường an toàn: Dừng lại – quan sát – giơ tay – đi theo vạch qua đường.
- Chỉ qua đường khi đèn xanh cho người đi bộ hoặc có người lớn hướng dẫn.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phán đoán an toàn.
- Có ý thức tự bảo vệ bản thân. Tuân thủ luật giao thông.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô
- + Nhạc, ti vi
- + Video ngắn: “Bé qua đường an toàn”
- + Video video mô phỏng qua đường an toàn
- + Hình ảnh đèn giao thông
- + Vạch qua đường
- Đồ dùng của trẻ
- + Mô hình đường phố mini / băng dính tạo vạch qua đường.

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Bé vui ca hát**

- Cô và trẻ hát và vận động bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”
- Đàm thoại về nội dung bài hát

*** HĐ2: Thử tài cùng bé**

- Cô cho trẻ xem video ngắn về cảnh đường phố có đèn giao thông, người đi bộ.
- Cô hỏi trẻ:
 - + Con nhìn thấy những gì trên màn hình?
 - + Có những ai đang tham gia giao thông?
 - + Đến các ngã ba, ngã tư có gì?
- * Cô chiếu hình ảnh đèn giao thông lên màn hình (3 màu rõ ràng).

- Cô hỏi trẻ
- + Con vừa được quan sát gì?
- + Khi gặp đèn đỏ thì các con làm gì?
- + Đèn xanh thì sao?
- + Thế còn đèn màu vàng?
- * Cô chiếu hình ảnh vạch kẻ đường trên vỉa hè
- Cô hỏi trẻ:
- + Con nhìn thấy những vạch trắng này để làm gì?
- + Người đi bộ nên đi ở đâu khi muốn qua đường?
- Cô kết luận: Vạch trắng là chỗ dành cho người đi bộ đi sang đường. Qua đường ở đây sẽ an toàn hơn vì xe sẽ đi chậm lại.
- * Cô chiếu hình biển báo “Nơi dành cho người đi bộ”.
- Con nhìn thấy hình gì trong biển báo?
- Khi thấy biển báo này, người đi bộ được làm gì?
- > Đây là biển báo chỉ nơi an toàn để người đi bộ qua đường. Khi thấy biển này, mình có thể qua đường nhưng phải quan sát.
- Cô cho trẻ xem video mô phỏng qua đường an toàn
- Cô hỏi trẻ:
- + Bạn nhỏ trong video đã làm gì khi muốn qua đường?
- + Bạn ấy có chạy ào qua đường không? Vì sao?
- + Điều gì giúp bạn ấy qua đường an toàn?
- Cô trình chiếu một slide tóm tắt 4 bước qua đường
- + Bước 1: Đứng lại trước mép đường (không chạy, không nhảy ra đường)
- + Bước 2: Quan sát trái – phải – trái (xem có xe không)
- + Bước 3: Giơ tay xin đường (giúp xe nhìn thấy mình)
- + Bước 4: Chỉ đi khi có vạch qua đường và đèn xanh (nếu không có đèn, phải có người lớn dắt)
- * **HĐ3: Bé thực hành qua đường**
- Cô đưa ra 3 tình huống thực tế, trẻ xử lý ngay tại “đoạn đường mô phỏng”.
- Tình huống 1: Đèn đỏ nhưng không có xe chạy.
- Cô hỏi: Con có bước xuống đường không? Vì sao?
- Đáp án: Không được đi, vì đèn đỏ là dừng.

Tình huống 2: Một bạn chạy ừa qua đường.

- Cô hỏi: Nếu con nhìn thấy, con làm gì để an toàn?
- Trẻ trả lời: Con gọi bạn lại hoặc đứng chờ, không băng theo.

Tình huống 3: Một em nhỏ hơn muốn qua đường.

- Con giúp bạn bằng cách nào?
- Trẻ nói: Con nắm tay bạn, dắt bạn đi theo đúng bước.
- Cô nhận xét, sửa sai nhẹ nhàng, động viên nhiều.
- Kết thúc hoạt động

Thứ Tư, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: Thơ “Cô dạy con” tác giả Bùi Thị Tình

Thuộc lĩnh vực: PTNN

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ thuộc bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ “Cô dạy con”.
- Rèn kỹ năng đọc thơ to rõ ràng, ngắt nghỉ đúng nhịp, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, giáo dục trẻ khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng luật lệ an toàn giao thông

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô
- + Nhạc bài hát: “Bài học giao thông”, “Em đi qua ngã tư đường phố”
- + Video AI “Các phương tiện giao thông đang di chuyển”
- Đồ dùng của trẻ
- + 2 bộ tranh theo nội dung bài thơ

3. Tiến hành hoạt động

*** HĐ1: Bé xem phim**

- Cô mở video AI hoạt hình: “Các phương tiện giao thông đang di chuyển”
- Cô hỏi trẻ
- + Các con thấy những phương tiện gì trong video?
- + Phương tiện nào chạy trên đường?
- + Phương tiện nào bay trên không?
- + Tàu thuyền ca nô thì di chuyển ở đâu?
- Cô giới thiệu bài thơ “ Cô dạy con” của nhà thơ Bùi Thị Tình

*** HĐ2: Bé nghe thơ**

- Lần 1: Cô đọc diễn cảm bằng lời kết hợp cử chỉ điệu bộ
- + Hỏi trẻ cô vừa đọc bài thơ gì? Sáng tác của nhà thơ nào?
- Cô giảng nội dung: Bài thơ nói về bạn nhỏ được cô giáo dạy bài phương tiện giao thông và khi tham gia giao thông phải thực hiện đúng luật an toàn giao thông
- Giảng giải từ khó: “Ngã tư” là nơi giao nhau của bốn con đường.
- Lần 2: Cô đọc kết hợp hình ảnh minh họa

*** Đàm thoại**

- + Trong bài thơ có những phương tiện giao thông nào?
 - + Máy bay bay ở đâu? Ô tô chạy ở đâu?
 - + Tàu thuyền và ca nô chạy ở đâu? Khi đi trên đường bộ chúng mình phải đi như thế nào?
 - + Khi ngồi trên tàu xe, các con phải ngồi như thế nào?
 - + Bạn nhỏ đã nhớ lời cô dạy như thế nào?
 - + Khi đến ngã tư đường phố, phải tuân thủ tín hiệu đèn gì?
 - + Các con đã làm gì để thực hiện lời cô dạy khi đi trên đường?
- => Giáo dục: Cô giáo dục trẻ biết chấp hành luật giao thông.

*** HĐ3: Bé đọc thơ hay**

- Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 2 - 3 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc (cô chú ý sửa sai cho trẻ).
- Cả lớp đọc bài thơ một lần

*** HĐ4: Trò chơi: “Thi ai nhanh”.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Thi ai nhanh
- + Cách chơi: Chia lớp thành hai đội. Nhiệm vụ của mỗi đội là gắn tranh theo thứ tự nội dung bài thơ.
- + Luật chơi: Hết thời gian quy định, đội nào gắn nhanh và đúng thì sẽ chiến thắng.
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

Thứ Năm ngày 20 tháng 11 năm 2025
Nghỉ 20/11

Thứ Sáu, ngày 21 tháng 11 năm 2025

Tên hoạt động học: TCCC: a, ă, â

Thuộc lĩnh vực: PTNN

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ phát âm đúng chữ cái a, ă, â và nhận ra chữ cái a, ă, â và phân biệt chữ cái a, ă, â qua đặc điểm cấu tạo của chúng thông qua các trò chơi.
- củng cố kỹ năng phát âm chuẩn và phân biệt chữ cái a, ă, â thông qua các trò chơi.
- Hứng thú tham gia các hoạt động vui chơi cùng cô và bạn.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô
 - + Màn hình ti vi, điện thoại.
 - + Hộp quà, các chữ cái nhám, xúc xắc,...
- Đồ dùng của trẻ
 - + Bông hoa có gắn chữ a, ă, â
 - + Bộ tranh có từ chứa chữ cái a, ă, â. (tìm và kẹp chữ vào từ có chứa chữ a, ă, â).
 - + Bộ bài tập sắp xếp theo quy tắc
 - + Thẻ chữ lộn lộn, ráp.
 - + Hộp quả bông, kẹp, nhíp gấp quả bông xếp thành chữ a, ă, â.
 - + Hạt vòng, giấy xâu hạt(Xâu hạt vòng uốn thành chữ a, ă, â)
 - + Gạch chân chữ a, ă, â có trong từ và nối với chữ cái a, ă, â.
 - + Tìm, gạch chân và đếm chữ cái a, ă, â trong bài thơ.
 - + Giấy A4, bút chì đồ chữ cái.

3. Tiến hành hoạt động

*** HD1: Trò chơi chiếc hộp bí mật**

- Cách chơi: Cô có 3 hộp quà bên trong mỗi hộp quà đều có bộ thẻ chữ cái nhám a, ă, â. Nhiệm vụ của các con khi lên chơi là dùng 2 tay sờ và cảm nhận các nét chữ cái nhám sau đó tìm chữ mà cô yêu cầu giơ lên và phát âm.
- Luật chơi: Trong khi chơi các bạn không được phép nhìn vào hộp.

***HD2: Trò chơi vui cùng xúc xắc**

- Cách chơi: Trên áo các con gắn những bông hoa có chứa chữ cái a, ă, â. Ở trò chơi xúc xắc vui nhộn này, khi xúc xắc quay một vòng theo nhạc, khi nhạc dừng lại mà mặt trước của xúc xắc là chữ cái nào thì ai có bông hoa chữ cái giống chữ cái của xúc xắc thì đứng lên phía trước và phát âm to chữ cái đó. Kết thúc trò chơi đội nào có nhiều thành viên chọn đúng thì đội đó giành chiến thắng.

+ Trẻ chơi 2-3 lần.

+ Cô bao quát trẻ chơi, nhận xét kết quả sau mỗi lần chơi.

*** HĐ3: Trò chơi: Cùng nhau tạo dáng**

- Cách chơi: Các đội sẽ cùng nhau đọc ca dao về luật lệ giao thông, phối hợp với nhịp trống và vận động minh họa, khi đọc hết bài ca dao cô yêu cầu xếp hình, xếp hình chữ cái nào thì các đội sẽ xếp hình chữ cái đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần, quan sát, động viên, khuyến khích trẻ.

- Sau mỗi lần các đội xếp xong, cô chụp ảnh cho lên tivi

- Vừa rồi các đội đã xếp chữ cái theo yêu cầu, cô mời các đội hãy cùng nhau xem lại các hình ảnh mà đội mình vừa xếp.

- Trẻ xem và nhận xét.

*** HĐ4: Bé so tài**

* Nhóm 1: Xếp chữ

- Gấp quả bông xếp thành chữ a, ă, â, xâu hạt vòng uốn thành chữ a, ă, â.

- Dùng sỏi, các loại hạt xếp thành chữ cái a, ă, â.

- Tìm chữ cái in thường, in hoa bên trái nổi(xâu) với chữ viết thường, in thường bên phải.

(Dùng dây chun và dây xâu).

* Nhóm 2: Nối chữ vào từ.

- Tìm những từ có chứa chữ a, ă, â trong ngân hàng từ và nối dưới tranh có nhóm chữ a, ă, â

- Tìm và kẹp các từ có chứa chữ a, ă, â ở dưới tranh.

- Sắp xếp chữ theo quy tắc.

* Nhóm 3: Viết chữ.

- Đồ chữ, viết trên bảng các chữ cái a, ă, â.

- Tìm và gạch chân các chữ cái a, ă, â có trong bài thơ.

- Tìm chữ cái a, ă, â có trong từ.

- Xếp hạt vào chữ rỗng.

=> Sau khi hoàn thành xong bài tập của mình các con có thể để tiếp tục tham gia hoạt động.

- Kết thúc hoạt động

XÉT DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Bùi Thị Thái Thảo

GIÁO VIÊN LẬP KẾ HOẠCH

Đỗ Thị Ánh Nguyệt